

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS - ST.

Ngày: 09 - 3-2021 .

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Phương Dung**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Huynh**;

2. Ông **Cil Duin**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Tổ** – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Trần Minh Giang**- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Rơ Ông Ha K**, sinh năm 1985, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố ĐK, thị trấn LD, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Cil; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kơ Să Ha S và bà Rơ Ông K'T; vợ là Kơ Dong K'N; con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Liêng Hót Ja B**. sinh năm 1994, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố ĐK, thị trấn LD, huyện, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Cil; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Ông Ha B và bà Liêng Hót K'M.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà; địa chỉ: Số 05 Trần Hưng Đạo, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Do ông Phạm Quang Hải; chức vụ: Phó hạt trưởng hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Bidoup – Núi Bà làm đại diện (văn bản ủy quyền ngày 07/3/2021). Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị Xuân, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số 9A Đa Phú, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông Liêng Hót Thụy, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố B'NơB, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2020 đến cuối đến tháng 5/2020, các bị cáo Rơ Ông Ha K và Liêng Hót Ja B đã nhiều lần sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 49S5-7091, mang theo 01 cưa máy cầm tay cùng đi vào rừng thuộc địa giới hành chính thị trấn LD, huyện L để cưa hạ cây rừng. Tổng số cây mà các bị cáo cưa hạ là 23 cây; trong đó bị cáo Ha K cưa 20 cây, bị cáo Ja B cưa 03 cây. Số cây các bị cáo cưa hạ đã để lại hiện trường.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/8/2020 và xác minh hiện trường ngày 07/9/2020 đã xác định vị trí Rơ Ông Ha K và Liêng Hót Ja B thực hiện hành vi phá rừng trái pháp luật thuộc lô a2, a3, khoảnh 14, tiểu khu 112B, lâm phần do Vườn Quốc gia Bidoup – Núi Bà quản lý, thuộc địa giới hành chính thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, 23 gốc cây thông 3 lá nhóm 4 bị Ha K và Ja B cưa hạ có khối lượng 17,013 m³, trên diện tích 4.015 m².

Tại Văn bản số 1492/SNN-KL ngày 30/9/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lâm Đồng đã xác định: Vị trí lô a2, a3, khoảnh 14, tiểu khu 112B tại thời điểm nhóm Rơ Ông Ha K thực hiện hành vi cưa hạ cây đã đạt tiêu chí thành rừng; thuộc loại rừng phòng hộ; phương pháp tính diện tích rừng bị tác động phá rừng và khối lượng lâm sản được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lạc Dương thì: 17,013m³ gỗ là 38.016.598 đ (ba mươi tám triệu không trăm mười sáu nghìn năm trăm chín mươi tám đồng).

- Về vật chứng: Hạt kiểm lâm Bidoup – Núi Bà tổ chức thu gom lâm sản tại hiện trường là 9,814m³ gỗ (BL123 ngày 13/12/2020).

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 cưa máy chạy xăng cầm tay hiệu Kavi751 đã cũ; 01 xe máy biển kiểm soát 49S5-7091 là vật chứng, công cụ, phương tiện các bị cáo đã sử dụng để đi vào tiểu khu 112B để thực hiện hành vi phá rừng.

Đối với 01 cửa máy cầm tay, trên mặt lưỡi cửa có chữ Husquama đã cũ, qua xác minh đã xác định đây là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm khác, hành vi này chưa đến mức xử lý hình sự, do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển 01 cửa máy này cùng hồ sơ vụ việc này đến cơ quan chức năng để xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Lâm sản thiệt hại là 17,013m³ gỗ, trị giá 38.016.598 đ (ba mươi tám triệu không trăm mười sáu nghìn năm trăm chín mươi tám đồng). Mỗi bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đ (năm triệu đồng), số tiền còn lại các bị cáo phải tiếp tục bồi thường là 28.016.598 đ (hai mươi tám triệu không trăm mười sáu nghìn năm trăm chín mươi tám đồng).

Nguyên đơn dân sự là Vườn Quốc gia Bidoup – Núi Bà yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền còn thiếu.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT – VKSLD ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Rơ Ông Ha K và Liêng Hót Ja B về tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Rơ Ông Ha K từ 18 tháng đến 24 tháng tù; bị cáo Liêng Hót Ja B từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu bán, nộp ngân sách nhà
 - + 01 cửa máy chạy xăng cầm tay hiệu Kavi751 đã cũ; 01 xe máy biển kiểm soát 49S5-709đ.

- + Trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo phải tiếp tục bồi thường Vườn Quốc gia Bidoup – Núi Bà cho là 28.016.598 đ (hai mươi tám triệu không trăm mười sáu nghìn năm trăm chín mươi tám đồng).

Các bị cáo Rơ Ông Ha K và Liêng Hót Ja B đồng ý với cáo trạng truy tố bị cáo và không có khiếu nại gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xử mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác

trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, không tội của bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Rơ Ông Ha K và Liêng Hót Ja B khai: Do cần tiền chi tiêu cho cá nhân nên khoảng từ tháng 2/2020 đến tháng 5/2020 bị cáo Ha K đã nhận lời cưa hạ cây rừng cho ông Liêng Hót Thuy tại lô a2, a3, khoảnh 14, tiểu khu 112B, lâm phần do Vườn Quốc gia Bidoup – Núi Bà quản lý. Mỗi lần thực hiện hành vi cưa hạ cây thì Ha K đều rủ Ja B cùng tham gia, các bị cáo dùng xe honda biển kiểm soát 49S5-7091 và đem theo cưa máy cầm tay của K vào khu vực rừng nêu trên, cưa hạ được 23 cây thông ba lá và được ông Thuy trả cho số tiền là 3.150.000 đồng, K đưa cho B 1.000.000 đồng, còn K giữ lại 2.150.000 đồng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/8/2020 và biên bản xác minh hiện trường ngày 07/9/2020 cũng như Văn bản số 1492/SNN-KL ngày 30/9/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lâm Đồng đã xác định: Vị trí lô a2, a3, khoảnh 14, tiểu khu 112B tại thời điểm nhóm Rơ Ông Ha K thực hiện hành vi cưa hạ cây đã đạt tiêu chí thành rừng; thuộc loại rừng phòng hộ.

Các bị cáo thừa nhận: Tuy biết là đất rừng, song các bị cáo vẫn thực hiện việc cưa hạ cây trái phép; hành vi phá rừng của các bị cáo đã gây thiệt 23 cây thông ba lá nhóm 4, có khối lượng 17,013 m³, trên diện tích 4.015 m². Lời khai nhận của các bị cáo, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác minh và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã phạm tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 343 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương đã truy tố.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, không những xâm phạm đến tài nguyên quốc gia, mà còn trực tiếp hủy hoại môi trường sinh thái, là nguyên nhân chính dẫn đến biến đổi khí hậu. Do vậy phải xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo gây ra, mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Ha K là người chuẩn bị phương tiện, công cụ để thực hiện hành vi phá rừng và là trực tiếp chặt hạ số cây nhiều hơn so với bị cáo Ja B (Ha K cưa hạ 20 cây, Ja B cưa hạ 03 cây), đồng thời cũng là người rủ rê bị cáo Ja B thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, phải xử phạt bị cáo Ha K với mức án cao hơn bị cáo Ja B là phù hợp pháp luật.

Tuy nhiên, sau khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp một phần tiền bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả, do đó cần áp dụng các quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với ông Liêng Hót Thuy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Thuy phủ nhận lời khai của các bị cáo về việc ông thuê các bị cáo chặt hạ 23 cây thông. Ông xác định, chỉ thuê bị cáo Ha K chặt hạ 05 cây thông sát vườn cà phê của ông, với số tiền công mà ông đã trả cho bị cáo Ha Ka là 800.000 đồng (tám trăm ngàn), chứ không phải 23 cây như các bị cáo trình bày. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thì số cây ông Thuy thuê các bị cáo chặt hạ trên diện tích 347 m², thiệt hại lâm sản là 4.444 m³ gỗ. Hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm; Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Bi Doup – Núi Bà đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với ông Thuy (QĐ số 002979/QĐ – XPVPHC ngày 29/01/2021). Do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Ngoài hành vi phá rừng nêu trên, các bị cáo và ông Kơ Dong Ha Jong (Kơ Dong Ha Jong) còn thực hiện hành vi khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật thuê cho ông Phạm Văn Phúc, với khối lượng là 1,483 m³ gỗ thông 3 lá để làm nhà cho ông Phúc. Do hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Bidoup – Núi Bà đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Rơ Ông Ha Ka (QĐ số 002974/QĐ – XPVPHC ngày 14/12/2020); Liêng Hót Ja B (QĐ số 002975/QĐ – XPVPHC ngày 14/12/2020); ông Phạm Văn Phúc (QĐ số 002977/QĐ – XPVPHC ngày 14/12/2020) và ông Kơ Dong Ha Jong (QĐ số 002976/QĐ – XPVPHC ngày 14/12/2020). Do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét [3]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là:

- 9,814m³ gỗ thu gom tại hiện trường;
- Chiếc xe Honda kiểm soát 49S5-7091 đứng tên bà Huỳnh Thị Xuân; trong quá trình điều tra, bà Xuân xác định, chiếc xe này trước đây bà mua để làm phương tiện đi lại, sau đó bà đã bán, nay không còn là tài sản của bà; do đó bà không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên;
- Chiếc cưa máy chạy xăng cầm tay hiệu Kavi751 của bị cáo Ha K dùng để thực hiện hành vi phạm tội;
- Số tiền 800.000 đồng do ông Thuy trả cho bị cáo Ha K để cưa hạ cây rừng; các bị cáo xác định, mỗi lần được ông Thuy trả tiền công thì Ha K có đưa cho Ja B, đây là khoản tiền các bị cáo thu lợi bất chính nên cần buộc mỗi bị cáo nộp lại ½ số tiền này là phù hợp.

Xác định các vật chứng trên là công cụ, phương tiện, tài sản, tiền bạc do phạm tội mà có, cần tịch thu bán, nộp ngân sách nhà nước.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Giá trị thiệt hại về lâm sản do các bị cáo gây ra là 38.016.598 đ (ba mươi tám triệu không trăm mười sáu nghìn năm trăm chín mươi tám đồng. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường; cụ thể: Bị cáo Ha K phải bồi

thường 2/3 giá trị thiệt hại; bị cáo Ja B phải bồi thường 1/3 giá trị thiệt hại.

Trong quá trình điều tra, mỗi bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng (năm triệu), số còn lại là buộc bị cáo tiếp tục phải bồi thường.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 243; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; Tuyên bố các bị cáo Rơ Ông Ha K và Liêng Hót Ja B phạm tội “Hủy hoại rừng”.

- Xử phạt bị cáo Rơ Ông Ha K 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Liêng Hót Ja B 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu để bán, nộp ngân sách nhà nước:

+ 9,814m³ gỗ theo biên bản thu gom ngày 13/12/2020 Hạt kiểm lâm Bidoup – Núi Bà (BL123) và biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Lạc Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương (BL 34 tài liệu bổ sung);

+ 01 cửa máy chạy xăng cầm tay hiệu Kavi751 đã cũ (theo biên bản giao nhận ngày 31/7/2020 – BL 111).

+ 01 xe máy biển kiểm soát 49S5-7091. (theo biên bản giao nhận ngày 01/8/2020 – BL 113).

- Buộc bị cáo Rơ Ông Ha K và bị cáo Liêng Hót Ja B, mỗi bị cáo nộp lại 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo liên đới phải bồi thường cho Vườn quốc gia Bidoup – Núi Bà số tiền 38.016.598 đ (ba mươi tám triệu không trăm mười sáu nghìn năm trăm chín mươi tám đồng). Theo phần: Bị cáo Ha K phải bồi thường 25.344.670 đồng (2/3), trừ 5.000.000 đồng đã nộp, còn lại phải bồi thường tiếp là 20.344.670 đồng; bị cáo Ja B phải bồi thường 12.676.320 đồng (1/3), trừ đi 5.000.000 đồng đã nộp, còn lại phải bồi thường tiếp là 7.676.320 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Rơ Ông Ha K và Liêng Hót Ja B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Rơ Ông Ha K phải chịu 1.017.232 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Liêng Hót Ja B phải chịu 383.616 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
(đã ký)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Huynh

Cil Duil

Phạm Phương Dung

